TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA –TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:58/2018/HS-ST
Ngày: 17/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Minh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Viết Côi** và ông **Nguyễn Hạ Tuấn**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Diệu Tuyết** – Thẩm tra viên
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Cúc** -Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T – sinh năm 1986; Giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn H, xã A, huyện Mỹ Đức, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị Thanh L– sinh năm 1992; con: Có 03 con(lớn SN 2013, nhỏ SN 2017); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

* ***Người bị hại***: Chị Đinh Thị T – sinh năm 1984 (đã chết)

- Đại diện của người bị hại: Bà Bùi Thị T– sinh năm 1956; bà Hà Thị H – sinh năm 1960; cháu Bạch Thị T – sinh năm 2003; cháu Bạch Thị T – sinh năm 2005; cháu Bạch Thị T– sinh năm 2009 (đều vắng mặt) ***Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại***: Anh Bạch Công H– sinh năm 1992; STQ: thôn D, xã H, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Từ Huy P – sinh năm 1955; STQ: thôn 3, Bến Nghĩa, Cố Nghĩa, Lạc Thủy, Hòa Bình (vắng mặt)
- Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Thăng Long đại diện là bà Ngô Thị Thu Q – Giám đốc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 20/01/2018 Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 29C - 717.27 chở đất đến giao cho công trình ở T, Phú Xuyên, Hà Nội, sau

khi đổ đất xong Tĩnh điều khiển xe về nhà. Đến 12^{h}20'cùng ngày, Tĩnh điều khiển xe đi đến Km27 + 900 đường Quốc lộ 21B hướng Vân Đình - Đầu Đê, thuộc địa phận thôn Thái Bình, xã Vạn Thái, Ứng Hòa, Hà Nội. Cùng thời điểm này chị Đinh Thị T điều khiển xe máy biển kiểm soát: 28S4 - 5410 đi cùng chiều, phía trước cách xe của Tĩnh khoảng 05m; Lúc này Tĩnh điều khiển xe ô tô vượt xe của chị T, T bấm còi, bật xi nhan trái, không thấy xe do chị Tý điều khiển có tín hiệu gì hoặc đánh lái sang phải nhưng Tĩnh vẫn điều khiển xe vượt lên bên trái xe của chị Tý. Khi xe của Tĩnh đi ngang xe của chị Tý thì T nghe thấy tiếng va chạm phía sườn xe bên phải xe của mình, Tĩnh nhìn qua gương chiếu hậu bên phải thì thấy xe máy do chị Tý điều khiển bị đổ xuống mặt đường, phần tay lái bên trái và bánh xe trước xe của Tý bị mắc vào bánh xe thứ 02 bên phải xe của Tĩnh, rồi bị lôi đi khoảng 02 - 03 mét theo hướng đi của 02 phương tiện và bật ra. Lúc này, xe của Tĩnh điều khiển tiếp tục di chuyển khoảng 40 mét về phía trước rồi dừng lại, đầu xe hướng Đầu Đê, đuôi xe hướng Vân Đình; chị Tý bị ngã xuống mặt đường đầu hướng Đầu Đê, chân hướng Vân Đình; xe do chị Tý điều khiển đổ nghiêng sườn xe bên trái xuống đường, đầu xe hướng Đầu Đê, đuôi xe hướng Vân Đình. Hậu quả: Chị Tý bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Vân Đình, rồi chuyển lên bệnh viện 103 đến 18^{h}00' cùng ngày thì tử vong.

***** Vật chứng thu giữ gồm***:*** *01 xe ô tô BKS: 29C – 71727; 01 giấy phép lái xe số 270114696840 mang tên Nguyễn Văn Tĩnh và 01 xe mô tô BKS: 28S4 – 5410.*

* **Khám nghiệm hiện trường xác định**:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường 02 chiều, có vạch phân cách đứt quãng, không có chướng ngại vật; đoạn đường thẳng, trải nhựa áp phan, mặt đường tương đối bằng phẳng, khô ráo. Lòng đường rộng 07 mét, bên phải đường theo hướng Vân Đình – Đầu Đê có kè đá và gờ kè đá cao cách mặt đường 0,1m; rộng 0,3m; Lề đường bên trái rộng 01 mét.

- Điểm mốc: Cột mốc H9/27;

Hiện trường để lại các dấu vết sau: (đo theo hướng Vân Đình – Đầu Đê)

- Vết trượt (1) liền có kích thước (0,6 x 0,05)m, chiều hướng Vân Đình – Đầu Đê; Đo tâm vết đến mép đường bên trái là 6,55m; Đo vuông góc tới điểm mốc là 5,6m.

- Vết trượt (2) nằm tại vị trí gờ kè đá, liền có kích thước (0,85 x 0,06)m, chiều hướng Vân Đình – Đầu Đê; Đo tâm đầu vết trượt cao cách mặt đường là 0,02m, đo hình chiếu tâm đầu vết đến mép đường bên trái là 07m; đo vuông góc tới đầu vết (1) là 0,8m.

- Vết trượt (3) nằm tại vị trí gờ kè đá, liền có kích thước (6,5 x 0,08)m, chiều hướng Vân Đình – Đầu Đê; Đo tâm đầu vết cao cách mặt đường là 0,07m; Đo hình chiếu tâm đầu vết đến mép đường bên trái là 07m; đo vuông góc tới hình chiếu đầu vết (2) là 5,45m.

- Vết cày (4) nằm tại vị trí gờ kè đá, đứt quãng, có kích thước (4,47 x 0,03 x 0,01)m, chiều hướng Vân Đình – Đầu Đê. Đo tâm vết cao cách mặt đường là 0,1m, đo hình chiếu tâm đầu vết tới mép đường bên trái là 7,05m; đo vuông góc tới hình chiếu đầu vết (3) là 0,95m.

- Vết cày (5) đứt quãng, có kích thước (2,85 x 0,02 x 0,01)m, chiều hướng Vân Đình – Đầu Đê. Đo tâm đầu vết tới mép đường bên trái là 6,35m; tâm cuối vết tới mép đường bên trái là 6,60m.

- (6) là vị trí xe mô tô BKS: 28S4 – 5410, xe đổ nghiêng sườn bên trái xuống mặt đường, đầu xe hướng Đầu Đê, đuôi xe hướng Vân Đình. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước tới mép đường bên trái là 6,95m; tâm trục bánh sau tới mép đường bên trái là 6,8m.

- (7) Vùng mảnh nhựa vỡ nằm rải rác trên mặt đường có kích thước (0,7 x 0,5)m; Đo tâm vùng mảnh nhựa vỡ tới mép đường bên trái là 6,5m.

- (8) Vết máu loang có kích thước (0,5 x 0,4)m; Đo tâm vết máu tới mép đường bên trái là 06m.

- (9) Vết phanh, gồm 02 vết song song, liền, có kích thước (3,35 x 0,52)m, chiều hướng Vân Đình – Đầu Đê. Đo tâm đầu vết phanh tới mép đường bên trái là 5,6m; tâm cuối vết phanh tới mép đường bên trái là 5,9m.

- (10) là vị trí xe ô tô BKS 29C – 717.27, đỗ đầu xe hướng Đầu Đê, đuôi xe hướng Vân Đình; đo hình chiếu tâm mặt ngoài má lốp bánh trước đầu xe bên trái tới mép đường bên trái là 4,5m; tâm mặt ngoài má lốp bánh sau ngoài phía cuối bên trái tới mép đường bên trái là 4,2m.

* **Khám nghiệm bên ngoài tử thi Đinh Thị Tý xác định**:

- Vùng thái dương, chẩm trái, cách gốc tai 05cm bị sưng nề trên diện (08 x 04)cm, mặt da không xây xát, vùng ngực có dấu vết sốc điện, vùng mạn sườn trái có vết đặt sông dẫn lưu, đã được khâu 01 mũi, vùng bụng trái ngang rốn và sát đường nách trước bị xây xát da kích thước (5,5 x 4)cm, xung quanh tụ máu đến mặt trước đùi trái trên diện (31 x 20)cm, vùng mông trái bị xây xát da nằm rải rác trên diện (12 x 04)cm; vùng lưng, thắt lưng phải và một phần lưng trái bị xây xát da kích thước (15 x 13)cm.

- Mặt trước trong cánh khủyu tay phải sát hõm nách bị tụ máu diện (25 x 08)cm; Mu các ngón tay 1,2,3,4 sát mu bàn tay bị rách da nham nhở trên diện (13 x 07)cm.

- Vùng mông, mặt sau đùi phải sát nếp rãnh đùi mông bị xây xát da kích thước (20 x 11)cm, mặt trước đùi và một phần vùng bụng phải bị tụ máu trên diện (36 x 15)cm. Mặt trước, ngoài đùi trái cách nếp bẹn 09cm bị xây xát da kích thước (10 x 08)cm, xung quanh tụ máu.

- Có dấu hiệu gãy xương ức và gãy xương cẳng chân phải.

*** Khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện như sau:**

+ *Dấu vết trên xe ô tô tải biển số 29C – 717.27:*

- Bánh xe trước bên phải: Mặt ngoài có vết quệt trượt sạch đất bẩn và bám dính chất màu đen hình cung vòng quanh la răng dài 81cm, điểm rộng nhất là 0,8cm; Trên mặt la răng có vết quệt trượt sạch bẩn đất bám dính chất màu đen kích thước (27 x 02)cm.

- Bánh xe thứ hai bên phải: Mặt ngoài má lốp có vết quệt trượt bụi bẩn màu đen dài 50cm, điểm rộng nhất là 04cm...

+ Dấu vết trên xe mô tô biển số 28S4 – 5410:

- Cần gương chiếu hậu bên trái không có phần đế gương và mặt gương, cần gương bị cong gập vào trong, có vết mài trượt mất lớp sơn đen, mài trượt kim loại.
- Khung chắn bùn trước, bánh trước bị vỡ mất nhựa kích thước (27 x 8)cm;
- Vành bánh trước bên trái bị cong gập vào trong;
- Tay nâng bên trái của xe bị cong gập từ trên xuống dưới, trước ra sau, trong đoạn bị cong gập cách phần đầu tay nâng 26cm có vết mài trượt bong chóc sơn bên ngoài, sước kim loại kích thước (10,5 x 0,5)cm;
- Mặt ngoài bên trái cuối yên xe có vết mài trượt rách mất lớp da bọc kích thước (3,5 x 3)cm;
- Mặt ngoài góc phía sau bên phải yên xe có dấu vết trượt lớp nhựa màu đen, bám dính bụi đất kích thước (09 x 03)cm, chiều hướng từ phải sang trái.

Ngày 29/01/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 39, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an xác định điểm va chạm giữa 02 phương tiện xe ô tô BKS 29C – 717.27 và xe mô tô BKS 28S4 – 5410. Kết quả tại Kết luận giám định số 717/C54(P3), ngày 01/3/2018, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận như sau: "- Dấu vết trượt, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở má ngoài lốp bánh thứ 02 (tính từ trước về sau) bên phải xe ô tô biển số 29C – 717.27 có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe (ảnh 6, 8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt, mất nhựa màu đen ở mặt ngoài phía sau bên phải vỏ bọc yên xe mô tô biển số 28S4 – 5410 (khi xe mô tô đang đã đổ nằm nghiêng bên trái xuống đường). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ phải sang trái (ảnh 7, 9 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt, mất cao su màu đen ở ngoài má lốp bánh thứ 02 (tính từ trước về sau) bên phải xe ô tô biển số 29C – 717.27 có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe (ảnh 6, 10 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài phía sau bên phải tay nâng sau xe mô tô biển số 28S4 – 5410 (khi xe mô tô đang đã đổ nằm nghiêng bên trái xuống đường). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ phải sang trái (ảnh 7, 11 trong bản ảnh giám định)".

Ngày 02/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Ứng Hòa đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 28S4 – 5410. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 50-BBKL/HĐĐGTSTTT ngày 18/6/2018 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ứng Hòa kết luận: Thay gương chiếu hậu của xe do bị gãy rời có giá tiền là 40.000 đồng; thay chắn bùn của xe do bị vỡ có giá tiền là 50.000 đồng; sửa chữa nắn lại vành bánh xe trước do bị cong gập vào trong có giá tiền là 200.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 03 tháng 7 năm 2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tĩnh về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng; bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện người bị hại không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan, người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Nguyễn Văn Tĩnh là người có giấy phép lái xe hợp lệ theo quy định pháp luật. Trưa ngày 20/01/2018, Tĩnh điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29C – 717.27 đi trên đường 21B, hướng Vân Đình – Đầu Đê, khi đến Km 27 + 900 thuộc địa phận thôn Thái Bình, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, Hà Nội, do không chú ý quan sát đã vượt xe mô tô biển kiểm soát 28S4 – 5410 do chị Đinh Thị Tý điều khiển đi ở phía trước cùng chiều khi không đảm bảo an toàn trong đoạn đường định vượt nên đã va chạm giữa mặt ngoài lốp các bánh xe phía trước bên phải xe ô tô với xe mô tô biển số 28S4 – 5410, dẫn đến hậu quả làm chị Đinh Thị Tý – sinh năm 1984 ở Hợp Thanh, Lương Sơn, Hòa Bình tử vong, thiệt hại tài sản trị giá 290.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự . Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm trật tự an toàn giao thông, gây hậu quả thiệt hại đến tính mạng con người. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành với tính chất, mức độ phạm tội, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại; trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tích cực hợp tác với có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay gia đình người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 BLHS và Nghị quyết 02/2018/HĐ – HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 về án treo cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, vợ thì thường xuyên đau ốm, các con còn nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS đối với bị cáo

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: - Ngày 12/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng số 01 trả lại chiếc xe ô tô tải biển số 29C – 717.27 cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn Tĩnh.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 28S4 – 5410 qua điều tra xác định nguồn gốc, đăng ký xe đứng tên chủ sở hữu là của ông Từ Huy Phượng, ông đã bán xe trên cho chị Tý vào năm 2016, có đầy đủ giấy tờ xe. Ngày 19/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng số 47 trả lại chiếc xe mô tô trên cho người đại diện hợp pháp của nạn nhân là anh Bạch Công Hồi.

- Đối với chiếc Giấy phép lái xe số 270114696840 thu giữ của Nguyễn Văn Tĩnh cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản và nuôi dưỡng các con cho gia đình nạn nhân Đinh Thị Tý tổng số tiền là 200.000.000đ (*hai trăm triệu đồng*). Đại diện gia đình nạn nhân đã nhận đủ và không có đề nghị bồi thường gì nữa.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 về án treo; Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

1. Tuyên bố bị cáo ***Nguyễn Văn T*** phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2. Xử phạt Nguyễn Văn Tĩnh **18** (***mười tám***) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao UBND xã An Tiến, huyện Mỹ Đức, Hà Nội và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp trong thời gian được hưởng án treo bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại cho Nguyễn Văn Tĩnh 01 Giấy phép lái xe số 270114696840 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 16/8/2017.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thanh Minh